

Hà Nội, ngày 06 tháng 4 năm 2019



**QUY CHẾ LÀM VIỆC  
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019**

**CHƯƠNG I  
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng**

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên 2019 của Công ty Cổ phần Sản xuất và Công nghệ Nhựa Pha Lê, quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia cuộc họp, điều kiện, thủ tục tiến hành cuộc họp.

2. Cổ đông và các bên tham gia Đại hội đồng cổ đông có trách nhiệm tuân thủ và thực hiện Quy chế này.

**Điều 2. Thời gian, chương trình Đại hội**

1. Chương trình Đại hội được đính kèm Quy chế này.
2. Thời gian Đại hội: Dự kiến 01 ngày, từ 08h00 đến 12h00 ngày 06/04/2019.

**CHƯƠNG II  
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI**

**Điều 3. Cổ đông tham dự Đại hội**

1. Điều kiện tham dự Đại hội: Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần Công ty Cổ phần Sản xuất và Công nghệ Nhựa Pha Lê tại ngày chốt danh sách cổ đông hoặc những người được ủy quyền tham dự họp lệ.

2. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông đủ điều kiện khi tham dự Đại hội:

a) Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội mang theo các giấy tờ sau:

- Giấy Chứng minh nhân dân, Thẻ Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu;
- Giấy ủy quyền (trường hợp được ủy quyền tham dự Đại hội).

b) Đăng ký tham dự Đại hội: Cổ đông hoặc người được ủy quyền xuất trình các giấy tờ trên cho Tổ kiểm tra tư cách cổ đông, nhận Thẻ biểu quyết và tài liệu Đại hội.

c) Được ủy quyền bằng văn bản cho người khác tham dự và biểu quyết tại phiên họp Đại hội đồng cổ đông. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội.

d) Cổ đông tham dự phiên họp khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của đoàn Chủ tịch, phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình cuộc họp đã được thông qua. Những vấn đề đã được người trước phát biểu thì không phát biểu lại để tránh trùng lặp. Cổ đông tham gia dự họp cũng có thể ghi các nội dung vào phiếu câu hỏi, chuyển cho Ban thư ký.

e) Tham gia biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định tại Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

f) Các cổ đông, đại diện cổ đông khi tới dự họp Đại hội đồng cổ đông sau khi nghe báo cáo về các nội dung cần thông qua sẽ cùng thảo luận và thông qua bằng biểu quyết.

g) Trong thời gian tiến hành cuộc họp, các cổ đông phải tuân theo sự hướng dẫn của Đoàn chủ tịch, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

h) Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc, sau khi hoàn tất thủ tục đăng ký, được tham dự và tham gia biểu quyết về các nội dung cần biểu quyết còn lại theo chương trình Đại hội đã được thông qua. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.

#### **Điều 4. Đoàn chủ tịch Đại hội**

1. Đoàn chủ tịch do ĐHĐCĐ bầu gồm 03 người: Chủ tọa và các thành viên do Chủ tọa giới thiệu được Đại hội thông qua. Đoàn Chủ tịch điều hành Đại hội và làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và phù hợp với các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

##### **2. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn chủ tịch:**

a) Điều hành các hoạt động của cuộc họp theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Tiến hành các công việc cần thiết để Đại hội đồng cổ đông diễn ra có trật tự; đáp ứng được mong muốn của đa số cổ đông tham dự.

b) Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận.

c) Trình dự thảo về những nội dung cần thiết để Đại hội biểu quyết.

d) Trả lời hoặc chỉ định người trả lời những vấn đề do cổ đông yêu cầu nằm trong chương trình Đại hội.

e) Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình diễn ra Đại hội.

#### **Điều 5. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông dự họp**

Ban kiểm tra tư cách cổ đông dự Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sản xuất và Công nghệ Nhựa Pha Lê quyết định thành lập. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có trách nhiệm kiểm tra tư cách của cổ đông hoặc người được ủy quyền đến họp, xác định tính hợp lệ theo quy định của pháp luật và đối chiếu với Danh sách cổ đông có quyền dự họp; Phát Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và tài liệu Đại hội; Báo cáo

trước cuộc họp và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp trước khi cuộc họp chính thức được tiến hành.

#### **Điều 6. Ban thư ký Đại hội**

1. Đoàn chủ tịch giới thiệu Ban thư ký để Đại hội đồng cổ đông lựa chọn và biểu quyết thông qua tại Đại hội.

2. Ban thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Đoàn chủ tịch, gồm:

a) Ghi chép đầy đủ, trung thực các nội dung Đại hội.

b) Hỗ trợ Đoàn chủ tịch công bố dự thảo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

c) Tiếp nhận phiếu hỏi ý kiến của cổ đông.

#### **Điều 7. Ban Kiểm phiếu**

1. Ban Kiểm phiếu do Đoàn chủ tịch đề cử và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại Đại hội.

2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a) Hướng dẫn, giám sát việc biểu quyết của các cổ đông hoặc người đại diện dự họp;

b) Tổng hợp số cổ phần biểu quyết theo từng nội dung và thông báo kết quả cho Đoàn chủ tịch và Ban thư ký;

c) Thực hiện các việc khác của Ban kiểm phiếu tại Đại hội.

### **CHƯƠNG III TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

#### **Điều 8. Điều kiện tiến hành phiên họp**

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông.

#### **Điều 9. Cách thức biểu quyết thông qua các nội dung tại phiên họp**

1. Nguyên tắc biểu quyết :

- Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của tất cả các cổ đông bằng Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và đại diện.

- Thẻ biểu quyết màu hồng.

- Phiếu biểu quyết màu trắng.

- Mỗi cổ đông được cấp 01 Thẻ Biểu quyết, 01 Phiếu biểu quyết trong đó ghi tên cổ đông/đại diện được ủy quyền, số cổ phần có quyền biểu quyết (sở hữu và ủy quyền)





của cổ đông và có đóng dấu của Công ty Cổ phần Sản xuất và Công nghệ Nhựa Pha Lê ở góc trái phía trên. Trong mỗi phiếu biểu quyết sẽ ghi các nội dung cần biểu quyết.

## 2. Thẻ lệ biểu quyết:

- **Biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết:** Được thực hiện đối với các nội dung: Thông qua chương trình nghị sự; Thông qua quy chế làm việc của Đại hội; Thông qua nhân sự Đoàn chủ tịch; Thư ký đại hội; Ban Kiểm phiếu; Thông qua Tờ trình bầu thành viên HĐQT, BKS (nếu có); Thông qua quy chế bầu cử HĐQT, BKS (nếu có); Thông qua danh sách ứng cử viên HĐQT, BKS (nếu có); Thông qua Biên bản đại hội; và các vấn đề khác được Chủ tọa đề nghị. Các cổ đông tham dự Đại hội biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết (khi được Chủ tọa hỏi ý kiến: tán thành hay không tán thành); những cổ đông không giơ Thẻ biểu quyết được xem như không có ý kiến về vấn đề cần biểu quyết.

- **Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết:** Phiếu biểu quyết được sử dụng khi các cổ đông biểu quyết thông qua các Báo cáo, tờ trình tại Đại hội ngoài các nội dung đã được Đại hội biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết. Cổ đông thực hiện biểu quyết như sau:

✓ Cổ đông hoặc Người đại diện được ủy quyền thực hiện việc biểu quyết để **đồng ý**, hoặc **không đồng ý**, hoặc **không có ý kiến** một vấn đề bằng cách cổ đông đánh dấu “X” (hoặc các ký tự dễ nhận biết khác) vào ô tương ứng trong Phiếu biểu quyết theo trình tự: “Đồng ý”, “Không đồng ý” và “Không có ý kiến”. Sau khi biểu quyết hết các nội dung, cổ đông biểu quyết ký tên vào Phiếu biểu quyết và bỏ vào thùng phiếu, Ban kiểm phiếu thu hồi Phiếu biểu quyết của cổ đông để thống kê kết quả.

- Trường hợp thay đổi ý kiến, cổ đông ký nháy bên cạnh ô lấy ý kiến lựa chọn cuối cùng để tránh giả mạo.

- Phiếu biểu quyết không hợp lệ là các phiếu:

- ✓ Phiếu biểu quyết không do Công ty Cổ phần Sản xuất và Công nghệ Nhựa Pha Lê ban hành và không có dấu của Công ty Cổ phần Sản xuất và Công nghệ Nhựa Pha Lê;
- ✓ Phiếu để trống mọi ô vuông lấy ý kiến ;
- ✓ Phiếu sửa chữa, gạch xóa hoặc điền vào nhiều hơn một ô vuông lấy ý kiến mà không có chữ ký nháy của cổ đông bên cạnh ô vuông được đánh dấu.
- ✓ Phiếu không có chữ ký của Cổ đông.

## 3. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Việc thông qua các quyết định của ĐHĐCĐ thực hiện theo Điều lệ Công ty.

### Điều 10. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông

1. Tất cả các nội dung tại cuộc họp phải được ghi vào Biên bản Đại hội đồng cổ đông. Biên bản Đại hội đồng cổ đông được thông qua khi được số cổ đông đại diện ít

nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả các cổ đông và đại diện cổ đông dự họp chấp thuận.

2. Biên bản họp ĐHĐCĐ lập xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp.

3. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lưu giữ tại Công ty.

#### **CHƯƠNG IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

##### **Điều 11. Hiệu lực**

Quy chế này gồm 11 điều, có hiệu lực ngay sau khi được thông qua tại ĐHĐCĐ và là cơ sở để ĐHĐCĐ thường niên 2019 Công ty Cổ phần Sản xuất và Công nghệ Nhựa Pha Lê tiến hành.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH  
(Đã ký)**

**Mai Thanh Phương**



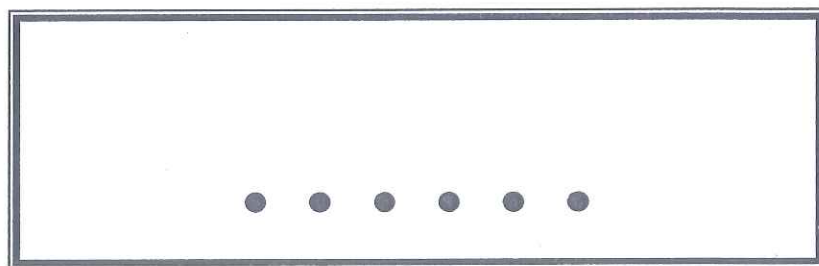




ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ CÔNG NGHỆ NHỰA PHA LÊ

# THẺ BIỂU QUYẾT MÃ CỔ ĐÔNG



TÊN CỔ ĐÔNG/ĐD CỔ ĐÔNG:.....

.....CP

Trong đó:

Số cổ phần sở hữu: ..... ..Cổ phần

Số cổ phần ủy quyền: ..... Cổ phần

*Thẻ biểu quyết này chỉ có giá trị trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 vào ngày 06/04/2019*







**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ CÔNG NGHỆ NHỰA PHA LÊ**

**PHIẾU BIỂU QUYẾT**

**CỔ ĐÔNG:** .....  
**MÃ CỔ ĐÔNG:** .....  
**TỔNG SỐ CP CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT:** ..... cổ phần

*Kính đề nghị Quý cổ đông cho ý kiến bằng cách đánh dấu (X) vào ô vuông tương ứng:*

1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 8 và kế hoạch hoạt động năm 2019.  
Đồng ý ☐ Không đồng ý ☐ Không có ý kiến ☐
2. Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019.  
Đồng ý ☐ Không đồng ý ☐ Không có ý kiến ☐
3. Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018.  
Đồng ý ☐ Không đồng ý ☐ Không có ý kiến ☐
4. Thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ, chi trả cổ tức năm 2018.  
Đồng ý ☐ Không đồng ý ☐ Không có ý kiến ☐
5. Thông qua mức chi trả thù lao, tiền lương HĐQT, BKS năm 2018 và phương án chi trả năm 2019.  
Đồng ý ☐ Không đồng ý ☐ Không có ý kiến ☐
6. Thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập năm 2019.  
Đồng ý ☐ Không đồng ý ☐ Không có ý kiến ☐
7. Thông qua thay đổi cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017 - 2022  
Đồng ý ☐ Không đồng ý ☐ Không có ý kiến ☐

*Cổ đông/Người nhận uỷ quyền ký, ghi rõ họ tên*





**CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT  
VÀ CÔNG NGHỆ NHỰA PHA LÊ**

**Số: 01/2019/BC-BKS**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2019*

## **BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT**

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Sản xuất và Công nghệ Nhựa Pha Lê và các quy định của pháp luật hiện hành;
- Căn cứ Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 của Công ty cổ phần Sản xuất và Công nghệ Nhựa Pha Lê,

Ban Kiểm soát CTCP Sản xuất và Công nghệ Nhựa Pha Lê xin báo cáo tình hình và kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2018 và định hướng năm 2019 với các nội dung sau:

### **1. Các hoạt động của Ban Kiểm soát**

Trong năm 2018, Ban Kiểm soát đã tiến hành các hoạt động sau:

- Tham gia các buổi làm việc của Hội đồng quản trị về kế hoạch hoạt động của Công ty.
- Tham gia một số buổi làm việc của Ban lãnh đạo công ty về hoạt động sản xuất kinh doanh năm và báo cáo tình hình thực hiện.
- Xem xét các báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2018 do Ban điều hành và Phòng Tài chính kế toán chuẩn bị.

BKS đã tiến hành 02 buổi họp và thông qua nhiều nội dung quan trọng liên quan đến các hoạt động của Công ty nhằm đảm bảo Ban Kiểm soát hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình. Nội dung các cuộc họp của BKS liên quan đến một số nội dung chính như sau:

- Thay đổi cơ cấu thành viên Ban kiểm soát
- Xem xét Báo cáo tài chính năm 2018.
- Đánh giá việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT.
- Tổng kết hoạt động của Ban kiểm soát.
- Cùng các nội dung khác.

Trong năm 2018, Ban kiểm soát đã có những đánh giá với các quyết định của Hội đồng quản trị như sau:

- Ban kiểm soát đồng ý với chính sách tài chính, đầu tư phát triển, điều hành của Ban điều hành.
- Các vấn đề, quyết định quan trọng của Hội đồng Quản trị, Ban điều hành không gây thiệt hại cho các cổ đông.



## 2. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính và thẩm định báo cáo tài chính

Đến hết năm 2018, Ban Kiểm soát không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động của Công ty. Hệ thống kiểm soát tài chính và chế độ giao ban vận hành tốt, phát hiện kịp thời các vấn đề, đề xuất các kiến nghị và giải pháp phù hợp.

Qua quá trình thẩm định, Ban Kiểm soát đánh giá Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty được lập theo Chuẩn mực và chế độ Kế toán Việt Nam hiện hành và đã phản ánh một cách trung thực, hợp lý tình hình kết quả kinh doanh năm 2018 và tình hình tài chính tại ngày 31/12/2018. Một số thông tin và chỉ tiêu tài chính:

### Tình hình công nợ phải trả

Đơn vị: VNĐ

Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018
<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>163.036.222.418</b>	<b>299.413.857.203</b>
Phải trả người bán ngắn hạn	16.600.947.116	26.854.582.661
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	1.646.016.619	180.526.703
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	486.908.983	1.811.305.190
Phải trả người lao động	-	1.103.335.541
Chi phí phải trả ngắn hạn	846.148.286	3.023.791.297
Phải trả ngắn hạn khác	98.528.169	2.320.416.672
Vay ngắn hạn	143.357.673.245	261.193.762.667
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	2.586.216.927
Dự phòng phải trả ngắn hạn	-	339.919.545
<b>Nợ dài hạn</b>	<b>48.780.033.570</b>	<b>51.778.569.397</b>
Vay dài hạn	48.780.033.570	51.778.569.397
<b>Tổng nợ phải trả</b>	<b>211.816.255.988</b>	<b>351.192.426.600</b>

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018)

Tổng nợ phải trả của công ty tăng lên từ 211 tỷ đồng cuối năm 2017 lên hơn 351 tỷ đồng năm 2018, tương ứng tốc độ tăng 65%. Tốc độ tăng của nợ tương đương với tốc độ tăng doanh thu, đây cũng là đặc thù của những doanh nghiệp trong giai đoạn tăng trưởng nóng, đang cần vốn để mở rộng sản xuất và tài trợ nguồn nguyên vật liệu.

Tuy nhiên, tới cuối năm 2018, tổng nợ phải trả của Công ty đã vượt vốn chủ sở hữu và chiếm 57% tổng tài sản. Tuy đây vẫn là mức an toàn nếu so với khả năng sinh lời hiện tại, nhưng Ban kiểm soát cũng lưu ý Hội đồng quản trị và Ban Điều hành cần kiểm soát tốt tình



hình tài chính của Công ty trong những năm tới để giảm thiểu rủi ro cho hoạt động chung.

### Tình hình công nợ phải thu

Đơn vị: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2017	31/12/2018
<b>Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>87.928.219.521</b>	<b>190,438,394,306</b>
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	65.421.597.503	48,923,898,155
Trả trước cho người bán ngắn hạn	21.434.923.070	30,513,440,565
Phải thu ngắn hạn khác	1.071.698.948	11.631.619.164
Dự phòng	-	(422,275,537)

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018)

Với đặc thù chu kỳ vòng tiền mất từ 4-5 tháng, khi doanh thu tăng trưởng, vốn lưu động đặc biệt là khoản phải thu và tồn kho cũng tăng tương ứng. Do thực hiện chính sách phải thu, khách hàng chưa thanh toán hết tiền hàng, công ty phải tự bỏ tiền ra để mua nguyên vật liệu để sản xuất đảm bảo giao hàng đúng hạn giúp tăng cường uy tín, khả năng cạnh tranh. Điều này gây áp lực lên nhu cầu vốn lưu động, đồng thời đòi hỏi khả năng quản lý tồn kho, phải thu của Công ty cần cải thiện. Thực tế, lần đầu tiên sau nhiều năm, Công ty phải trích lập dự phòng phải thu khó đòi với giá trị 422 triệu đồng. Tuy giá trị trích lập không lớn, nhưng là dấu hiệu cho thấy Ban Điều hành và HĐQT cần xem xét công tác quản trị rủi ro trong những năm tới.

### Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu

	Đơn vị	Năm 2017	Năm 2018
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,42	1,36
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,80	0,74
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
Hệ số nợ/tổng tài sản	Lần	0,51	0,57
Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	Lần	1,04	1,35
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
Vòng quay hàng tồn kho	Lần	3,11	2,87
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	0,76	1,01
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	16,47	11,44
Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	%	33,10	25,60



Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng Tài sản	%	15,37	11,57
--	---	-------	-------

Năm vừa qua, nhìn chung kết quả hoạt động kinh doanh của công ty rất khả quan. Hệ số thanh toán tăng lên cho thấy năng lực tài chính của công ty rất mạnh. Các tài sản của công ty có tính thanh khoản cao.

Về chỉ tiêu năng lực hoạt động, vòng quay hàng tồn kho tiếp tục giảm từ 3,11 vòng năm 2017 xuống còn 2,87 vòng năm 2018 chứng tỏ công tác quản trị hàng tồn kho ngày càng hiệu quả. Hàng hóa công ty sản xuất ra có khách hàng mua ngay. Khả năng quay vòng vốn tăng lên từng bước chứng tỏ chất lượng cũng như sản lượng, thời gian giao hàng của công ty khá nhanh chóng. Doanh thu tăng trưởng mạnh giúp hiệu quả sử dụng tài sản của Công ty cũng được cải thiện đáng kể, khi vòng quay tổng tài sản tăng từ 0,76 lên 1,01.

Về chỉ tiêu khả năng sinh lời, với những khó khăn của thị trường trong năm 2018, các chỉ số về khả năng sinh lời của Công ty đều giảm tuy nhiên vẫn đang ở mức cao nếu so với trung bình các doanh nghiệp trên thị trường. Biên lợi nhuận ròng tuy giảm xuống 11,44% nhưng nhờ doanh thu tăng trưởng, hệ số ROE và ROA của Công ty vẫn đạt lần lượt 25,60% và 11,57% năm 2018.

### 3. Thù lao của Ban kiểm soát trong năm 2018

TT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao (VNĐ)
1	Ông Đinh Đức Tuấn	Trưởng BKS	20.000.000
2	Bà Mai Thị Thanh Hoa	Thành viên BKS	20.000.000
2	Bà Vũ Ngọc Thúy	Thành viên BKS	20.000.000
	<b>Tổng cộng</b>		<b>60.000.000</b>

### 4. Kết quả giám sát đối với thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban điều hành

Trong năm 2018, Ban Kiểm soát không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động của các thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban điều hành.

Ban Kiểm soát cho rằng các cán bộ quản lý của Công ty đã thể hiện trách nhiệm trong việc điều hành.

### 5. Đánh giá sự phối hợp giữa hoạt động Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý và với cổ đông.

Ban Kiểm soát đã phối hợp tốt với các bộ phận để triển khai công tác kiểm tra, giám sát tại các đơn vị thành viên. Qua các cuộc kiểm tra, Ban kiểm soát thông báo kết quả công tác kiểm tra, giám sát với Hội đồng Quản trị và Ban điều hành để có những biện pháp xử lý kịp thời những vấn đề tồn tại nhằm nâng cao hiệu quả quản lý.

Hội đồng Quản trị Công ty đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của Hội

đồng Quản trị cho Ban Kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát trong việc thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty khi có yêu cầu. Hội đồng Quản trị Tổng công ty, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty đã có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh.

#### **6. Định hướng hoạt động năm 2019 của Ban kiểm soát**

Trong năm 2019, Ban kiểm soát sẽ triển khai thực hiện nhiệm vụ theo định hướng mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua trong phạm vi nghĩa vụ, quyền hạn quy định tại Điều lệ công ty và chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và pháp luật:

- Kiểm soát chặt chẽ mọi hoạt động quản trị và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty Tăng cường kiểm tra sổ sách kế toán và các báo cáo tài chính của Công ty.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp của các hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính Công ty, kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, quyết định của HĐQT;
- Trình ĐHĐCĐ báo cáo thẩm tra các báo cáo tài chính của Công ty, đồng thời trình bày ý kiến độc lập của mình về kết quả thẩm tra các vấn đề liên quan tới hoạt động kinh doanh, hoạt động của HĐQT và Ban Điều hành;
- Xây dựng Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

**Trân trọng báo cáo.**

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**ĐINH ĐỨC TUẤN**









**CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT  
VÀ CÔNG NGHỆ NHỰA PHA LÊ**

Số: 01/2019/TT-BKS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2019

## **TỜ TRÌNH**

*V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019*

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Sản xuất và Công nghệ Nhựa Pha Lê**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Sản xuất và Công nghệ Nhựa Pha Lê,

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông việc lựa chọn đơn vị kiểm toán để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 và soát xét báo cáo tài chính bán niên năm 2019 của Công ty như sau:

### **1. Tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán**

- Là công ty kiểm toán độc lập, được phép hoạt động tại Việt Nam, được Ủy Ban Chứng khoán nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2019;
- Là đơn vị kiểm toán có uy tín, đội ngũ kiểm toán viên có trình độ và có nhiều kinh nghiệm kiểm toán báo cáo tài chính trong lĩnh vực bảo hiểm, tài chính, ngân hàng và chứng khoán theo các quy định của các Chuẩn mực Kế toán, Hệ thống Kế toán Việt Nam;
- Không xung đột về lợi ích khi thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho công ty; và
- Có mức phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do công ty yêu cầu.

### **2. Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông**

- Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc chọn Công ty kiểm toán độc lập theo đề xuất của Ban Kiểm soát để thực hiện việc kiểm toán và soát xét BCTC trong năm 2019 của Công ty; và
- Giao cho Người đại diện theo pháp luật ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ kiểm toán với công ty kiểm toán được chọn.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Nơi nhận:

- Như kính gửi
- HĐQT, BKS;
- Lưu VT.

**TM.BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**ĐINH ĐỨC TUẤN**





**CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT  
VÀ CÔNG NGHỆ NHỰA PHA LÊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2019/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 25 tháng 03 năm 2019

**TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

*V/v: Thông qua BCTC kiểm toán năm 2018*

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông CTCP Sản xuất và Công nghệ Nhựa Pha Lê**

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 với một số nội dung chính như sau:

STT	Chỉ tiêu	Giá trị (đồng)
1.	Tổng tài sản tại ngày 31/12/2018	611.640.973.047
2.	Vốn chủ sở hữu tại ngày 31/12/2018	260.448.546.447
3.	Doanh thu thuần	525.686.522.635
4.	Lợi nhuận trước thuế	60.592.745.416
5.	Lợi nhuận sau thuế	59.410.854.726
6.	Lợi nhuận sau thuế lũy kế chưa phân phối tại ngày 31/12/2018	107.862.329.520

*(Bản dữ liệu điện tử Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018 đã được công bố thông tin tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán và đã được đăng trên website của công ty)*

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn./.

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Mai Thanh Phương**

